

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG CÔNG NGHIỆP VIỆT.ME
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty vì t b ng ti ng Vi t: CÔNG TY C PH N XÂY D NG CÔNG NGHI P
VIET.ME

Tên công ty vì t b ng ti ng n c ngoài:

Tên công ty vì t t t:

2. Mã số doanh nghiệp: 2300941636

3. Ngày thành lập: 29/06/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

S 47B ng Nguy n Gia Thi u, Ph ng Su i Hoa, Thành ph B c Ninh, T nh B c
Ninh, Vi t Nam

ì n tho i: 0934.266.468

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	S n xu t s n ph m t plastic	2220
2.	S n xu t thu tinh và s n ph m t thu tinh	2310
3.	úc kim lo i màu	2432
4.	S n xu t s n ph m khác t g ; s n xu t s n ph m t tre, n a, r m, r và v t li u t t b n	1629
5.	Kho bãi và l u gi hàng hóa	5210
6.	Bán buôn kim lo i và qu ng kim lo i	4662
7.	Bán buôn v t li u, thi t b l p đ t khác trong xây d ng	4663(Chính)
8.	Bán buôn chuyên doanh khác ch a đ c phân vào đâu	4669
9.	Bán l đ ng kim, s n, kính và thi t b l p đ t khác trong xây d ng trong các c a hàng chuyên doanh	4752
10.	S n xu t gi ng, t , bàn, gh	3100
11.	L p đ t máy móc và thi t b công nghi p	3320
12.	Xây d ng nhà các lo i	4100
13.	Xây d ng công trình k thu t dân d ng khác	4290
14.	L p đ t h th ng đi n	4321
15.	L p đ t h th ng c p, thoát n c, lò s i và đi u hoà không khí	4322
16.	L p đ t h th ng xây d ng khác	4329
17.	Hoàn thi n công trình xây d ng	4330
18.	i lý, môi gi i, đ u giá Chi ti t: i lý	4610
19.	Bán buôn đ dùng khác cho gia đình	4649
20.	Bán buôn máy móc, thi t b và ph tùng máy khác	4659
21.	Bán l hàng hóa khác m i trong các c a hàng chuyên doanh Chi ti t: Bán l hàng hóa phi l ng th c th c ph m ch a đ c phân vào nhóm nào	4773
22.	V n t i hàng hóa b ng đ ng b	4933
23.	Ho t đ ng d ch v h tr kinh doanh khác còn l i ch a đ c phân vào đâu Chi ti t: Xu t nh p kh u các m t hàng công ty kinh doanh	8299
24.	Ho t đ ng thi t k chuyên d ng Chi ti t: Ho t đ ng trang trí n i th t	7410
25.	i v i ngành, ngh đ u t kinh doanh có đi u ki n, doanh nghi p ch đ c kinh doanh khi có đ đi u ki n theo quy đ nh.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VN

M nh giá c ph n: 10.000 VN /C ph n

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN DANH LÂM	Số nhà 10/12, ngõ An Hòa, Phường M. Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	66.000	660.000.000	22,000	017278071	
			Tổng số	66.000	660.000.000	22,000		
2	NGUYỄN TH. THU	Thôn Tam Tảo, Xã Phú Lâm, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	66.000	660.000.000	22,000	125423554	
			Tổng số	66.000	660.000.000	22,000		
3	NGUYỄN TH. L. NG	Số 85 Hai Bà Trưng, Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	168.000	1.680.000.000	56,000	125294720	
			Tổng số	168.000	1.680.000.000	56,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TH. THU

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 31/08/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 125423554

Ngày cấp: 29/10/2007

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tam Tảo, Xã Phú Lâm, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chức hiện tại: Xóm Đông, Thôn Lũng Giang, Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng đăng ký kinh doanh T nh B c Ninh